

Số: 26 /BC- TK

Hải Dương, ngày 27 tháng 3 năm 2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN TRÚC THÔN
Năm 2016

Mục lục**I. Thông tin chung****II. Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2016****III. Báo cáo của Ban giám đốc****IV. Báo cáo của Hội đồng quản trị****V. Báo cáo quản trị****VI. Báo cáo tài chính****I. Thông tin chung:**

Tên giao dịch	Truc Thon Joint Stock Company
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số	0800064718
Vốn điều lệ	55 tỷ đồng
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	55 tỷ đồng
Địa chỉ	Thôn Trúc, phường Cộng Hòa, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
Số điện thoại	03203 882 243
Số fax	03203 883 163
Website	tructhon.com.vn
Mã cổ phiếu (nếu có)	TRT
Logo	
Slogan (nếu có)	Mọi hành động hướng tới chất lượng...

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: TrucThon Joint Stock Company
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0800064718
- Vốn điều lệ: 55 tỷ đồng
- Địa chỉ: Phường Cộng Hòa, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- Số điện thoại: 03203 882243 - Số fax: 03203 883163
- Website: www.tructhon.com.vn

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần Trúc Thôn, tiền thân là Mỏ đất chịu lửa Trúc Thôn thuộc Công ty Gang thép Thái Nguyên, được thành lập ngày 25/11/1964 theo Quyết định của Bộ Công nghiệp nặng. Trong quá trình xây dựng, phát triển Công ty được chia làm 3 giai đoạn chính:

- Từ năm 1964 ÷ 1999 là Mỏ đất chịu lửa Trúc Thôn - đơn vị hạch toán phụ thuộc Công ty Gang thép Thái Nguyên.

- Từ tháng 8/1999 ÷ tháng 12/2005, Mỏ đất chịu lửa Trúc Thôn trở thành đơn vị hạch toán độc lập trực thuộc Tổng Công ty Thép Việt Nam và đổi tên là Công ty Vật liệu chịu lửa và khai thác đất sét Trúc Thôn.

- Từ tháng 1/2006 chuyển đổi mô hình tổ chức thành công ty cổ phần theo Quyết định số 3008/QĐ- BCN ngày 26/9/2005 của Bộ Công nghiệp.

* Các thành tích đã đạt được:

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: năm 1980
- Cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ: năm 2013
- 02 Huân chương Lao động hạng ba: năm 1978 và 1981
- 02 Huân chương Lao động hạng nhì: năm 1987 và 1997
- Huân chương Lao động hạng nhất: năm 2009
- Huân chương Độc lập hạng ba: năm 2014.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất gạch ốp, lát các loại; khai thác, chế biến đất sét các loại; sản xuất Vật liệu chịu lửa các loại,...

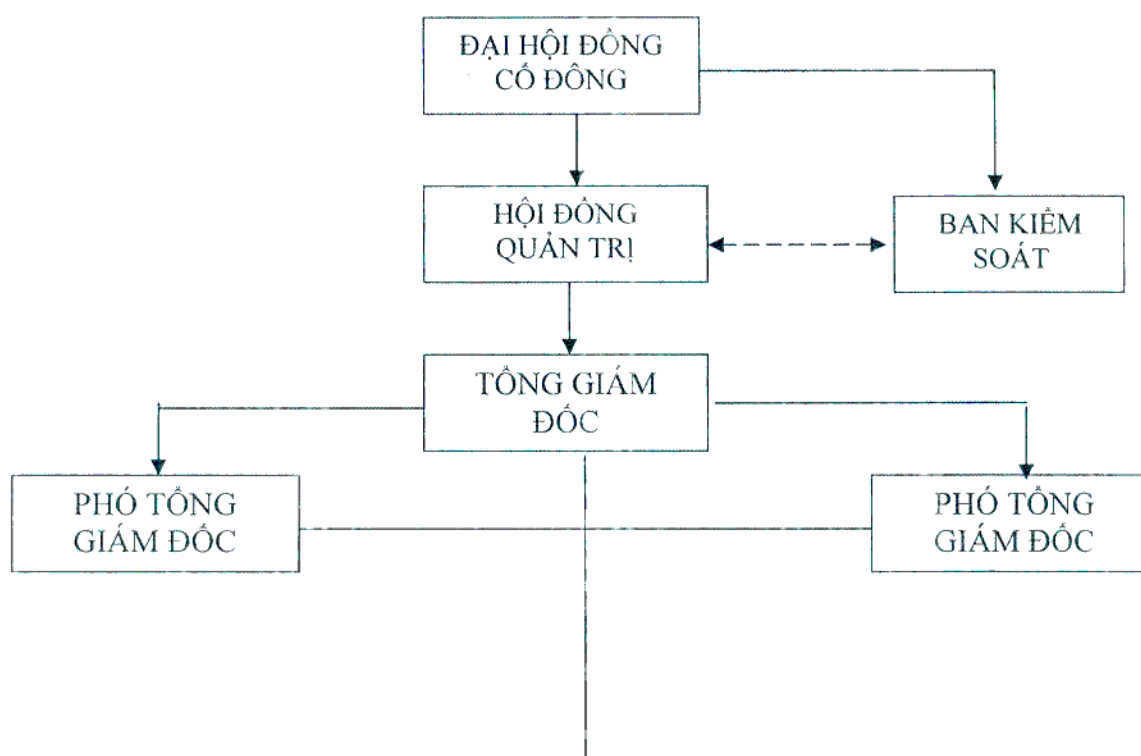
- Địa bàn kinh doanh: Trong toàn quốc và XNK

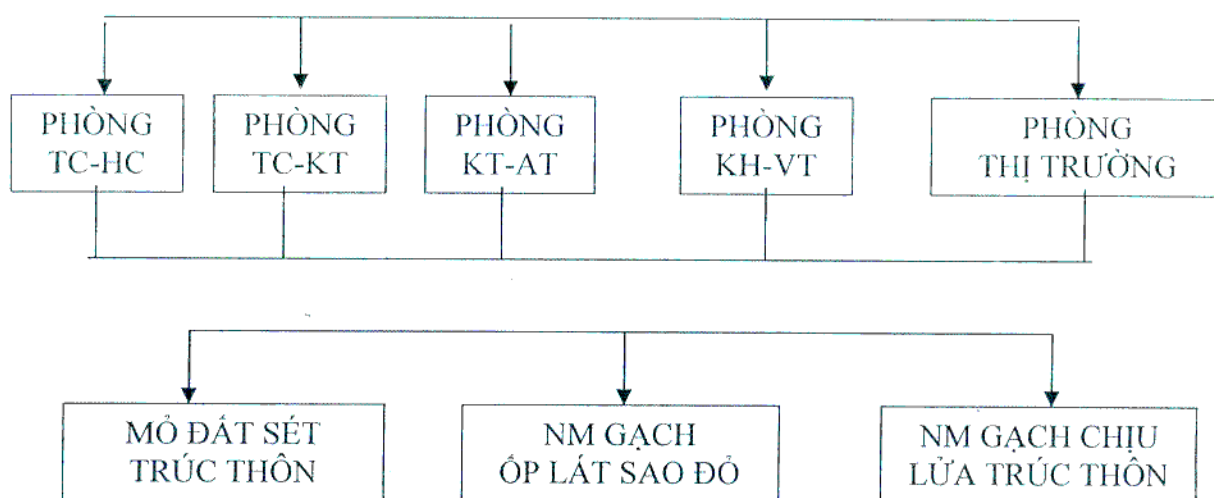
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

4.1 Mô hình quản trị:

- Hội đồng quản trị (HĐQT);
- Ban kiểm soát (BKS);
- Ban Tổng Giám đốc (Ban điều hành);
- Các phòng chức năng Công ty.

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:





4.2.1 Công ty con, Công ty liên kết:

Công ty có 03 đơn vị thành viên (không có tư cách pháp nhân) do Công ty trực tiếp quản lý, chỉ đạo và điều hành.

5. Định hướng phát triển:

5.1. Các mục tiêu chủ yếu:

- Phát huy tối đa công suất, duy trì sản xuất và tiêu thụ ổn định 2 dây chuyền sản xuất gạch men và lò nung gạch chịu lửa công suất 12.000 tấn/năm. Nâng cao chất lượng, cơ cấu sản phẩm gạch men; đào tạo, phát triển nguồn nhân lực để làm chủ thiết bị, công nghệ sản xuất;

- Tăng vốn điều lệ từ 55 tỷ lên 110 tỷ đồng để đầu tư mở rộng dây chuyền sản xuất gạch men cao cấp công suất 4 triệu m²/năm, tổng kinh phí đầu tư 200 tỷ đồng trong năm 2018 nhằm tăng công suất, đa dạng chủng loại sản xuất đảm bảo sự phát triển lâu dài cho Công ty;

- Tiếp tục đầu tư, cải tạo một số hạng mục thiết bị phục vụ SX gạch chịu lửa nhằm hoàn thiện quy trình công nghệ, chất lượng sản phẩm đáp ứng nhu cầu thị trường.

5.2. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

Công ty cam kết và chủ động thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ đối với xã hội và cộng đồng. Thực hiện đầy đủ các quy định về môi trường trong quá trình SXKD.

6. Các rủi ro:

- Thị trường vật liệu xây dựng, đặc biệt là gạch men ngày càng cạnh tranh quyết liệt hơn do các nhà SX gạch men cả nước đã SX ổn định và sẽ tăng năng lực SX cao hơn công suất thiết kế để giảm giá thành (ước sản lượng thực tế sẽ đạt trên 120% so với thiết kế, tương đương với 100 triệu m²/năm chỉ trong thời gian ngắn (từ giữa năm 2016 đến giữa năm 2017) làm ảnh hưởng lớn tới việc tiêu thụ sản phẩm, giá bán và kết quả SXKD của Công ty.

- Tài nguyên đất sét trên địa bàn dân cư khan hiếm, thủ tục cấp phép khai thác kéo dài, chi phí đền bù khai thác cao,...ảnh hưởng đến hiệu quả khai thác.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động SXKD:

Doanh thu: 353.914 tỷ đồng, đạt 93,38 % KH, bằng 107,95% so năm 2015

Sản xuất, tiêu thụ SP chính:

- Gạch men: Sản xuất: 5.248.571 m², đạt 102,91 % KH, bằng 96,99% so 2015;
Tiêu thụ: 5.226.840 m², đạt 102,49% KH, bằng 98,27% so 2015;
- Đất sét: Khai thác: 76.268 tấn, đạt 54,48% KH, bằng 68,79% so 2015;
Tiêu thụ: 15.652 tấn, đạt 19,57% KH, bằng 29,45% so 2015;
- Gạch CL: Sản xuất: 10.914 tấn, đạt 90,95% KH, bằng 543,66% so 2015;
Tiêu thụ: 10.852 tấn, đạt 98,66 % KH, bằng 510,90% so 2015;
- Đất đèn: Sản xuất: 998 tấn, đạt 99,82 % KH, bằng 101,50% so 2015;
Tiêu thụ: 1.070 tấn, đạt 101,90% KH, bằng 115,18% so 2015.

*** Lợi nhuận:** 7,2 tỷ đồng, đạt 44,31% KH năm, bằng 34,37% so 2015

*** Thu nhập:** 8,1 Tr đồng/người/tháng, bằng 108% so 2015

Trong 2016, các mặt hoạt động của Công ty nói chung đã đạt được những kết quả khả quan. Một số chỉ tiêu chủ yếu như doanh thu, lợi nhuận mặc dù chưa đạt ở mức cao, song với điều kiện môi trường khó khăn thì những kết quả đã đạt được phần nào phản ánh sự nỗ lực, cố gắng và thành công của tập thể Lãnh đạo và NLĐ toàn Công ty. Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước theo quy định.

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1. Danh sách Ban điều hành, Cán bộ quản lý:

TT	Họ tên	Chức vụ	Năm sinh	CP sở hữu	CP đại diện	Ghi chú
1	Đặng Văn Việt	Tổng Giám đốc	1964		1.103.000	ĐDV của Tcty thép VN
2	Nguyễn Đức Vinh Nam	Phó TGD	1977		441.200	
3	Đào Duy Minh	Phó TGD	1969	24.128		
4	Dương Thị Quyên	Kế toán trưởng kiêm Trưởng P.TCKT	1974	0	0	

2.2.Những thay đổi trong Ban điều hành trong năm 2016 (không có)

2.3. Cán bộ công nhân viên:

Tổng số CBCNV bình quân trong năm 480 người. Tham gia đóng BHXH 100% sau khi kết thúc thời gian thử việc theo quy định của pháp luật. Năm 2016 Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ, nghĩa vụ đối với người lao động.

3.Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

3.1 Tình hình đầu tư

Trong năm 2016 Công ty đã quyết toán đầu tư với tổng số tiền là 33,294 tỷ đồng, bao gồm: Mua sắm TSCĐ và sửa chữa lớn một số hạng mục.

3.1.Tình hình tài chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016	% tăng (+), giảm (-)
1	Tổng giá trị tài sản	Tỷ đồng	158	185	+17
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	330	353	+6
3	Lợi nhuận từ HĐKD	Tỷ đồng	19,13	9,8	-51
4	Lợi nhuận khác	Tỷ đồng	2,46	- 0,4	
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	21,6	9,4	-43
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	20,94	7,2	-34,4
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	0	0	

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,25	1,2	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TS ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,35	0,39	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,62	0,64	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,08	1,78	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	5,16	5,35	

+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,08	1,9	
4. <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,06	0,02	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,35	0,1	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,13	0,039	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,06	0,028	

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

4.1.Cổ phần:

Tổng số cổ phần: 5.500.000 CP

Số lượng CP chuyển nhượng tự do: 5.500.000 CP (trừ cổ phiếu quỹ khi chuyển nhượng, bán thực hiện theo quy định)

Số lượng CP bị hạn chế chuyển nhượng: không

4.2.Cơ cấu cổ đông:

Tổng số 212 cổ đông, phân theo các tiêu chí sau:

- Cổ đông lớn = 4 cổ đông, sở hữu 3.742.415 CP, tương ứng 68,09%
- Cổ đông nhỏ = 208 cổ đông, sở hữu 1.757.585 CP, tương ứng 31,91%
- Cổ đông tổ chức = 5 cổ đông, sở hữu 2.371.000 CP, tương ứng 43,1%
- Cổ đông cá nhân = 207 cổ đông, sở hữu 2.629.000 CP, tương ứng 56,9%
- Cổ đông trong nước = 212 cổ đông.
- Cổ đông nước ngoài: Không
- Cổ đông nhà nước: Không
- Cổ đông khác: không

4.3.Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm Công ty không phát hành thêm cổ phần.

4.4.Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 27.232 CP

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD:

Năm 2016 là năm khó khăn, cạnh tranh quyết liệt, tuy nhiên kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty đạt được tương đối khả quan.

Lĩnh vực sản xuất gạch men là sản phẩm chính của Công ty đã duy trì hoạt động liên tục 2 dây chuyền; sản lượng đã đạt và vượt công suất thiết kế, chất lượng sản phẩm nâng lên.

Tăng cường công tác quản trị điều hành trên các mặt hoạt động chủ yếu: quản lý chi phí, chỉ tiêu KTKT, chất lượng SP, thu đòi công nợ,...

Chính sách bán hàng linh hoạt, lựa chọn kênh phân phối SP, đẩy mạnh tiêu thụ giảm tồn kho các SP.

2. Tình hình tài chính:

2.1. Tình hình tài sản

- Tài sản ngắn hạn: đầu năm 80 tỷ đồng, cuối năm 89 tỷ đồng; so với đầu năm tăng 9 tỷ đồng là do số dư tiền gửi tại các ngân hàng tăng đồng thời do hàng tồn kho và trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho tăng.

- Tài sản dài hạn: đầu năm 78 tỷ đồng, cuối năm 96 tỷ đồng; so với đầu năm tăng 18 tỷ đồng là do tài sản cố định tăng.

2.2. Tình hình nợ phải trả.

2.3. Một số chỉ tiêu trong bảng CĐKT năm 2015, 2016 cụ thể như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Khoản mục	Năm 2015	Năm 2016
<u>I</u>		<u>3</u>
A- Tài sản	158.745	185.926
<i>1- Tài sản ngắn hạn</i>	80.597	89.208
- Tiền	14.235	18.815
- Các khoản phải thu	7.701	9.310
- Hàng tồn kho	57.707	60.306
- Tài sản ngắn hạn khác	952	776
<i>2- Tài sản dài hạn</i>	78.148	96.717
- Các khoản phải thu dài hạn		
- Tài sản cố định	54.339	93.341
- Các khoản ĐTTT dài hạn	742	0
- Tài sản dài hạn khác	257	166
B- Nguồn vốn	158.745	185.926
<i>1- Nợ phải trả</i>	99.201	119.088
- Nợ ngắn hạn	64.599	74.483
- Nợ dài hạn	34.601	44.605
<i>2- Vốn chủ sở hữu</i>	59.544	66.837
- Vốn chủ sở hữu	59.544	66.837
- Nguồn kinh phí, quỹ khác	0	0

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Những cải tiến từ năm 2015 và trong năm 2016 đã duy trì phát huy tác dụng: giao kế hoạch các chỉ tiêu chính cho các đơn vị thành viên sát thực tế SXKD, cơ chế thưởng phạt, thu nhập căn cứ hiệu quả SXKD và đóng góp của CBNV; kiểm soát việc thay thế vật tư, phụ tùng trong SX chặt chẽ hơn.

Các giải pháp về quản lý, lựa chọn đối tác, chính sách bán hàng, quản lý tài chính,...có sự thay đổi, điều chỉnh linh hoạt.

- Về công tác đầu tư.

Công ty đã cân trọng, mạnh dạn đầu tư nâng cấp, cải tiến công nghệ và thực hiện nhanh nên đã đáp ứng kịp thời nhu cầu sản xuất và mang lại hiệu quả cho SXKD. Việc đầu tư cho Nhà máy gạch men và Nhà máy gạch chịu lửa từ giữa năm 2015 đến giữa năm 2016 đã làm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, giá trị gia tăng và cải thiện điều kiện, môi trường làm việc. Tuy nhiên đầu tư cũng đã làm tăng chi phí tài chính, giảm hiệu quả trong ngắn hạn.

- Về tài chính:

Cùng với chính sách của nhà nước ổn định, Công ty đã cân đối tốt dòng tiền, thúc đẩy tiêu thụ, tồn kho NVL và SP hợp lý, sử dụng vốn đúng mục đích,... nên sự mất cân đối vốn đã được cải thiện, chủ động trả đúng hạn với ngân hàng, đối tác.

Các chỉ tiêu tài chính đã được kiểm soát và khống chế trong phạm vi cho phép, được các tổ chức tín dụng đánh giá tốt hơn và đồng ý cho vay vốn khi đầu tư.

Năm 2016, đã thoái toàn bộ vốn tại Công ty CP Đolômít Việt Nam để cắt lỗ và thu hồi vốn phục vụ SXKD.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Doanh thu: 365 tỷ đồng

Sản xuất, tiêu thụ SP chính:

- Gạch men : Sản xuất 4.900.000 m², tiêu thụ 5.100.000 m²
- Đất sét các loại : Khai thác 93.500 tấn, tiêu thụ 50.000 tấn
- Gạch chịu lửa : Sản xuất 12.500 tấn, tiêu thụ 12.500 tấn

*** Lợi nhuận:** 7.000 triệu đồng

*** Thu nhập:** $\geq 7,5$ triệu đồng/người/tháng

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2016, các chính sách vĩ mô và tình hình kinh tế trong nước cơ bản ổn định; lĩnh vực sản xuất gạch men, đất đèn,... tiếp tục được duy trì hoạt động hiệu quả. Lĩnh vực khai thác gặp khó khăn trong công tác cấp phép khai thác dẫn đến sản lượng khai thác thấp;

Nhân sự HĐQT thay đổi 02 thành viên, tuy nhiên HĐQT cũng đã có những chủ trương, giải pháp trọng tâm trong chỉ đạo, điều hành của từng lĩnh vực đã nêu trên để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu, sản xuất và tiêu thụ. Đây là động lực, nguồn động viên tích cực để toàn thể đội ngũ CBCNV Công ty phấn đấu hoàn thành các mục tiêu KH SXKD năm 2017 và những năm tiếp theo. Từ việc điều hành có hiệu quả, thu nhập và quyền lợi của NLD được đảm bảo.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban điều hành Công ty:

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và những quy chế, quy định đã ban hành, HĐQT giao quyền cho Ban điều hành quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD đồng thời thiết lập cơ chế kiểm tra, giám sát Ban điều hành thông qua hệ thống các Nghị quyết, Báo cáo tổng hợp, chi tiết và các kỳ họp HĐQT định kỳ cũng như đột xuất.

Kết thúc năm 2016, HĐQT đánh giá Ban điều hành đã thực hiện đầy đủ và đúng theo các chỉ đạo của HĐQT đề ra. Ban điều hành đã triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2016, đặc biệt các giải pháp trọng tâm trong chỉ đạo, điều hành sản xuất gạch men.

Trong năm TGD đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong điều hành các hoạt động của Công ty. Mặc dù Chủ tịch HĐQT kiêm TGD song việc chuẩn bị các nội dung để báo cáo và trình HĐQT xem xét, phê duyệt các nội dung được TGD thực hiện đầy đủ, đảm bảo đúng quy định Điều lệ và Quy chế hoạt động của Công ty.

Hàng quý các Thành viên HĐQT được TGD thông tin, báo cáo về tình hình SXKD, đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu đề ra.

TGD đã thực hiện nghiêm túc việc cung cấp thông tin, tạo điều kiện cho BKS tiếp cận và kiểm tra tính sát thực tình hình tài chính và các mặt hoạt động của Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT:

- Tập trung chỉ đạo, điều hành hoàn thành các mục tiêu được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua về: tăng vốn điều lệ, doanh thu, lợi nhuận, đầu tư...Tập trung mọi nguồn lực duy trì hoạt động ổn định, hiệu quả dây chuyền sản xuất gạch men và SX gạch chịu lửa;

- Khẩn trương giải phóng mặt bằng, lựa chọn thiết bị, công nghệ để đầu tư mở rộng dây chuyền sản xuất gạch men cao cấp công suất 4 triệu m²/năm.

- Phát triển, duy trì thương hiệu gạch men RedStar, đất sét, gạch chịu lửa Trúc Thôn trên thị trường trong và ngoài nước;

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Mục tiêu phát triển bền vững là hàng đầu. Trọng tâm phát triển sản xuất gạch men. Cân đối nguồn lực tài chính và hiệu quả kinh tế trong việc khai thác đất sét và sản xuất gạch chịu lửa.

Giữ vững quan hệ bạn hàng, đối tác truyền thống; tìm kiếm đối tác đầu tư có tiềm năng nhằm khai thác và phát huy tiềm năng sẵn có của Công ty.

V. Quản trị Công ty:

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Họ tên	Chức vụ	Số CP có quyền biểu quyết		Ghi chú
			CP sở hữu	CP đại diện	
1	Đặng Văn Việt	CT.HĐQT kiêm TGD		1.103.000	
2	Bùi Huy Tuấn	TVHĐQT		661.800	
3	Nguyễn Đức Vinh Nam	TVHĐQT, Phó TGD		441.200	
4	Đồng Tuấn Vũ	TVHĐQT	557.508		
5	Hoàng Trọng Bình	TVHĐQT			

- Thành viên HĐQT độc lập gồm: 01 người
- Thành viên IIDQT không điều hành gồm: 03 người.

- + Ông Bùi Huy Tuấn
- + Ông Đồng Tuấn Vũ
- + Ông Hoàng Trọng Bình

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị (*Phụ lục 01 kèm theo*):

HĐQT gồm 5 thành viên được bầu tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2016, trong đó có 02 thành viên là ĐDV của Tổng công ty, đồng thời Chủ tịch HĐQT kiêm TGD đã được phê chuẩn.

Trong năm HĐQT đã tổ chức 03 phiên họp toàn thể (theo quy chế của HĐQT), có 100% số Thành viên HĐQT tham dự tất cả các cuộc họp. Chủ tịch HĐQT, TGD đã tổ chức xin ý kiến bằng văn bản các Thành viên HĐQT để thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền HĐQT và Điều lệ Công ty.

Trình tự, thủ tục họp HĐQT phù hợp với Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT. Các cuộc họp HĐQT có sự tham gia của Trưởng BKS và mời một số cán bộ quản lý nếu cần.

Mọi quyết định của HĐQT là hoàn toàn khách quan, trung thực; Các quyết định được đưa ra đều có sự bàn bạc, thảo luận một cách cẩn trọng và kỹ lưỡng dựa trên những cơ sở, điều kiện thực tế của Công ty. Hoạt động của HĐQT luôn coi trọng quyền và lợi ích của cổ đông và vì sự tồn tại và phát triển bền vững của Công ty.

- d) Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành.
- e) Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT: không

f) Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát.

TT	Họ tên	Chức vụ	Năm sinh	CP sở hữu	Tỷ lệ%
1	Nguyễn Văn Khải	Trưởng ban	1958	16.855	0,31
2	Nguyễn Thị Phương Thanh	Thành viên	1987	0	
3	Nguyễn Thị Nguyên	Thành viên	1965	0	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát.

- Với số lượng 3 thành viên, trong năm 2016 Ban kiểm soát Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty.

- Trưởng Ban kiểm soát đã tham dự các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp định kỳ với Ban điều hành.

- BKS đã kiểm soát hoạt động SXKD, sự điều hành của HĐQT, Ban điều hành và bộ máy quản lý của Công ty để giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Đề xuất với HĐQT về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016. Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý của Công ty cùng như phối hợp với Công ty kiểm toán để xem xét các yếu tố ảnh hưởng, tính chính xác, khách quan trong công tác hạch toán.

- Định kỳ hàng quý Ban kiểm soát tiến hành họp để kiểm điểm, đánh giá công việc thực hiện, phối hợp cùng HĐQT, Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện các NQ ĐHĐCĐ, nghị quyết của HĐQT hoàn thành các nhiệm vụ đề ra.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

TT	Họ tên	Chức vụ	Lương, thưởng	Thù lao	Tổng cộng
I	Hội đồng quản trị				
1	Đặng Văn Việt	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	480.000.000		480.000.000
2	Nguyễn Đức Vinh Nam	TVHĐQT- Phó TGD	352.800.000		352.800.000
3	Hoàng Trọng Bình	TVHĐQT		32.000.000	32.000.000
4	Đồng Tuấn Vũ	TVHĐQT		32.000.000	32.000.000
5	Bùi Huy Tuấn	TVHĐQT		48.000.000	48.000.000

6	Phan Hồng Hải	TVHĐQT đến hết T4/2016		16.000.000	16.000.000
7	Hoàng Hữu Diễm	TVHĐQT đến hết T4/2016		16.000.000	16.000.000
II	Ban điều hành, CBQL				
1	Đào Duy Minh	Phó TGD	316.800.000		316.800.000
2	Dương Thị Quyên	KTT kiêm TPCTKT	202.800.000		
III	Ban kiểm soát				
1	Nguyễn Văn Khải	Trưởng ban	136.800.000	30.000.000	166.800.000
2	Nguyễn Thị Phương Thanh	Thành viên		24.000.000	24.000.000
3	Nguyễn Thị Nguyên	Thành viên		24.000.000	24.000.000

- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ, người có liên quan: không
c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không
d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty đã Ban hành Quy chế công bố thông tin nhằm thực hiện các nội dung công bố thông tin theo Thông tư số 155/2016/TT-BTC ngày 06/10/2015 và hướng dẫn của Ủy ban chứng khoán nhà nước;

Công ty thực hiện việc công bố thông tin định kỳ, bất thường theo đúng quy định tại Điều 9, Điều 10 của Thông tư số 155/2016/TT-BTC ngày 06/10/2016 của Ủy Ban chứng khoán; đồng thời cung cấp thông tin trên hệ thống IDS của UBCKNN.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (*Báo cáo kiểm toán kèm theo*)

Công ty CP Trúc Thôn xin báo cáo và mong nhận được sự quan tâm, hợp tác của Quý Ủy ban.

Trân trọng cảm ơn./. 

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Lưu VT, Tký Cty.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Đặng Văn Việt

PHỤ LỤC 01
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2016
(Kèm theo Báo cáo thường niên số 26 /BC-TK ngày 27 tháng 3 năm 2017)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày, tháng	Nội dung
1	NQ số 15A/NQ – HĐQT (Phiên thứ 11)	28/01/2016	- Thông qua kết quả SXKD năm 2015 đã được kiểm toán - Thông qua kế hoạch SXKD năm 2016 trình Đại hội ĐCĐ thường niên 2015 - Thông qua một số hạng mục đầu tư - Thông qua việc thanh lý, nhượng bán một số tài sản
2	Quyết định số 38A/QĐ- TCHC	11/3/2016	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài
3	Nghị quyết số 41/NQ-HĐQT (phiên thứ 12)	08/04/2016	Thông qua và phê duyệt các nội dung, chương trình nghị sự ĐHĐCĐ 2016
4	Nghị quyết số 57A/NQ-HĐQT (Phiên thứ 1)	22/4/2016	Bầu Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Trúc Thôn
5	Nghị quyết số 59A/NQ-HĐQT	26/4/2016	Thông qua việc bán cổ phần tại Công ty CP Đôlômít Việt Nam
6	Quyết định số 55/QĐ-HĐQT	06/5/2016	Cử cán bộ đi công tác tại Trung Quốc
7	Quyết định số 57A/QĐ-HĐQT	11/5/2016	Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành- Dự án đầu tư lò Tuynel sản xuất Gạch chịu lửa công suất 12.000 tấn/năm
8	Quyết định số 61A/QĐ-HĐQT	25/5/2016	Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành- Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp 2 dây chuyền sản xuất gạch men- NM Gạch ốp lát Sao Đỏ
9	Nghị quyết số 79/NQ-HĐQT	21/6/2016	Phê duyệt công ty kiểm toán BCTC năm 2016
10	Nghị quyết số 105/NQ-HĐQT (phiên thứ 10)	22/9/2016	Thông qua kết quả SXKD 8 tháng đầu năm 2016, kế hoạch đầu tư.
11	Nghị quyết số 91A/NQ-HĐQT	05/8/2016	Vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh
	Quyết định số 109A/QĐ-HĐQT	25/10/2016	Ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty CP Trúc Thôn

12	Nghị quyết số 113A/NQ-HĐQT	01/11/2016	Thông qua việc ban hành “Quy chế quản trị Công ty CP Trúc Thôn”
13	Quyết định số 110AA/QĐ-HĐQT	02/11/2016	Ban hành Quy chế quản trị Công ty CP Trúc Thôn
14	Nghị quyết số 114A/NQ-HĐQT	01/11/2016	Thông qua việc đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty CP Trúc Thôn tại sàn giao dịch UPCOM